



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2021

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2021**

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Tình hình kinh tế - xã hội nước ta năm 2020 diễn ra trong bối cảnh dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi-rút corona (COVID-19) bùng phát mạnh và diễn biến khó lường trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Những nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Cộng đồng chung châu Âu tuy vẫn đối mặt với nhiều khó khăn. Tại nước ta mặc dù chính phủ kiểm soát tốt được tình hình dịch bệnh nhưng tình trạng giãn cách xã hội trong nhiều giai đoạn dịch bệnh cũng ảnh hưởng tiêu cực tới nhiều lĩnh vực hoạt động của xã hội.

Dịch Covid-19 với diễn biến phức tạp trên thế giới đã làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu cùng với tình hình thời tiết trong năm diễn biến phức tạp với sức phá hoại lớn (mưa bão, lũ lụt, sạt lở, hạn hán, xâm nhập mặn) cũng ảnh hưởng không nhỏ tới tình hình kinh tế - xã hội của nước ta.

II. TÌNH HÌNH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2020:

Trong giai đoạn dịch COVID-19 bùng phát đợt 1 tại Việt Nam (trong 4 tháng đầu năm 2020), Công ty chúng ta đã tận dụng thời cơ về kinh doanh để đẩy mạnh lượng tiêu thụ, giảm lượng hàng tồn kho của hệ thống NPP, sản lượng bán ra trong 4 tháng đầu năm 2020 tăng 17% so với cùng kỳ

Tuy nhiên trong giai đoạn tiếp theo, tình hình tiêu thụ chuyển biến theo hướng đi xuống, sức mua các sản phẩm mì nói chung, và sản phẩm của Công ty nói riêng giảm mạnh do người dân đã tích trữ đủ trong thời gian dịch bệnh, hoạt động của các hệ thống nhà hàng, quán ăn là các kênh tiêu thụ chủ lực của Công ty cũng giảm mạnh do ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Dịch Covid-19 tái phát trở đi trở lại ở một số tỉnh thành nên người dân ngại tiếp xúc nơi đông người, tại các chợ truyền thống, cửa hàng, hệ thống siêu thị thậm chí ban ngày rất vắng khách, hoạt động mua bán hết sức ảm đạm, thị trường trầm lắng.

Với tình hình thị trường có sức tiêu dùng giảm chung cùng với sự cạnh tranh liên tục của các đơn vị cùng ngành hàng và giá nguyên nhiên phụ liệu tăng 10% nhưng giá bán không tăng được đã ảnh hưởng nhiều tới doanh số, lợi nhuận của Công ty.

Thị trường xuất khẩu cũng gặp khó khăn, do khan hiếm container rỗng trên toàn thế giới, dẫn đến giá vận chuyển cao nhưng không có container để xuất hàng ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ.

Ngoài ra trong năm 2020 Công ty phải đóng thêm tiền truy thu thuế đất theo đơn giá thuê đất mới của các năm từ 2014 đến 2019 của các mặt bằng với tổng số tiền 3.9 tỷ đồng

Với những khó khăn trên, Hội đồng quản trị và Ban Điều Hành Công ty đã tập trung nhiều hơn trong công tác lãnh đạo, đưa ra những hoạch định, phương án để tập trung khắc phục những tồn tại khó khăn, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thúc đẩy trong việc thực hiện kế hoạch, thực hiện tốt công tác quản lý sản xuất, quản lý tài chính, quản trị tốt nguồn vốn luân chuyển và cùng với sự đồng lòng của toàn thể cán bộ công nhân viên công ty tình hình hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty trong những tháng cuối năm có những nét tích cực hơn so với giai đoạn giữa năm 2020 và đã đạt được kết quả như sau:

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

1. Thực hiện chỉ tiêu SXKD

STT	Diễn giải	Kế hoạch	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ đạt/ Kế hoạch	Cùng kỳ năm 2019	Tỷ lệ/2019
1	Tổng Sản Lượng bán ra (Tấn)	20.500	18.574	91%	19.012	98%
2	Tổng Doanh thu (tỷ đồng)	694	624	90%	633	98%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	33	28,1	85%	31,4	89%
4	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	26	22,1	85%	24,8	89%

2. Chỉ tiêu Báo cáo kết quả kinh doanh:

STT	DIỄN GIẢI	THỰC HIỆN NĂM 2020	CÙNG KỲ 2019
1	Tổng doanh thu	623.693.870.649	633.558.772.581
	- <i>Doanh thu BH & CCDV</i>	614.463.176.002	625.259.906.029
	- <i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	8.986.590.850	7.592.097.514
	- <i>Thu nhập khác</i>	244.103.797	706.769.038
2	Giá vốn bán hàng	470.573.105.094	471.780.341.387
3	Tổng chi phí	121.851.036.555	127.130.388.364
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	28.114.719.983	31.421.250.591
5	Thuế	5.983.482.464	6.641.584.279
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	22.131.237.519	24.779.666.312
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.611	5.162

Ghi chú: Nếu không có truy thu thuế đất 3.961.621.102 đồng thì lợi nhuận của Công ty năm 2020 trước thuế đạt 32.076.341.085 đồng

3. Chỉ tiêu về tình hình tài chính:

STT	CHỈ TIÊU	01/01/2020 (VNĐ)	31/12/2020 (VNĐ)
I.	Tài sản ngắn hạn	224.045.822.102	234.854.694.199
	Tiền và các khoản tương đương tiền	51.607.389.759	46.548.295.137
	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	124.092.329.230	130.760.442.291
	Các khoản phải thu ngắn hạn	23.309.050.853	31.889.557.316
	Trong đó: Nợ phải thu khó đòi		
	Hàng tồn kho	24.239.149.759	25.375.355.302
	Tài sản ngắn hạn khác	797.902.501	281.044.153

II.	Tài sản dài hạn	20.265.387.848	15.967.738.628
	Các khoản phải thu dài hạn		
	Tài sản cố định	20.265.387.848	15.967.738.628
	Tài sản cố định hữu hình	20.265.387.848	15.967.738.628
III.	TỔNG TÀI SẢN	244.311.209.950	250.822.432.827
	Nợ phải trả	103.699.691.992	107.903.027.297
	Nợ ngắn hạn	46.905.545.062	46.874.451.129
	Nợ quá hạn		
IV.	Nguồn vốn chủ sở hữu	140.611.517.958	142.919.405.530
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	140.611.517.958	142.919.405.530
	Vốn khác và các quỹ	48,000,000,000	48,000,000,000
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	244.311.209.950	250.822.432.827

Với các chỉ tiêu về tình hình tài chính cho thấy công ty đã quản lý và kiểm soát được các chi phí đảm bảo có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện tốt công tác luân chuyển nguồn vốn đảm bảo cân đối. Thực hiện quản lý, giám sát chặt công nợ, không để phát sinh công nợ tồn đọng, khó đòi

Ban điều hành công ty đã quản lý và kiểm soát được các chi phí đảm bảo có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Lợi nhuận năm 2020 đạt 28,1 tỷ đồng đạt 85% so với kế hoạch. (Nguyên nhân không đạt do Công ty phải đóng thêm tiền truy thu thuế đất theo đơn giá thuê đất mới của các năm từ 2014 đến 2019 của các mặt bằng với tổng số tiền 3.9 tỷ đồng)

Đề xuất tỷ lệ chia cổ tức 28%/ vốn điều lệ đạt 85% kế hoạch.

Công tác luân chuyển nguồn vốn đảm bảo cân đối.

Công ty thực hiện quản lý, giám sát chặt công nợ, không để phát sinh công nợ tồn đọng, khó đòi.

4. Tình hình đầu tư:

Tổng chi phí đầu tư - sửa chữa - xây dựng cơ bản thực hiện năm 2020:

Stt	Nội dung	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020
1	Chuyển tiếp năm 2019	2.456.700.000	

2	Đầu tư, mua sắm lớn	3.607.087.000	1.105.362.950
3	Sửa chữa, đại tu, bảo trì	4.317.280.000	6.616.721.680
4	Mua sắm phụ tùng thay thế	2.943.500.000	
5	Bảo trì, bảo dưỡng, đăng ký, đăng kiểm, bảo hiểm xe	883.480.000	666.126.234
Tổng cộng		14.208.047.000	8.388.210.864

Tổng chi phí đầu tư - sửa chữa - xây dựng cơ bản năm 2020 là 8,4 tỷ đồng đạt 59% so với kế hoạch (Kế hoạch 2020 là 14,2 tỷ đồng) trong đó:

- Đầu tư mua sắm, sửa chữa lớn: 1.533.701.950 đồng
- Đầu tư thực hiện sửa chữa nhỏ: 6.854.508.914 đồng

5. Công tác môi trường:

Vị trí văn phòng nhà máy của Công ty sản xuất hiện đang nằm trong khu dân cư, nên phải thực hiện nghiêm ngặt việc xử lý môi trường đạt tiêu chuẩn môi trường theo các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, thực hiện quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001.

Vận hành hệ thống xử lý nước thải đạt QCVN 40:2011/BTNMT loại B.

Thực hiện kiểm tra đo khói thải lò hơi về các chỉ tiêu Bụi, SO₂, NO_x, CO đạt theo QCVN 19:2009/BTNMT loại B

Thực hiện quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001 nhằm đảm bảo tiết kiệm năng lượng trong quá trình sử dụng

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021:

Tình hình năm 2021 tình hình dịch bệnh còn nhiều diễn biến phức tạp, thị trường trong nước sẽ còn trầm lắng, sản lượng tiêu thụ giảm

Tình hình xuất khẩu gặp nhiều khó khăn do thiếu container rộng để xếp hàng dẫn đến chi phí vận chuyển tăng cao

Giá nguyên nhiên vật liệu tăng cao gây ảnh hưởng đến giá bán và tỷ suất lợi nhuận của Công ty, đặc biệt sẽ gây khó khăn hơn trong sự cạnh tranh về giá so với các đơn vị đã đầu tư tự động hóa thiết bị sản xuất.

Vị trí văn phòng nhà máy của Công ty sản xuất hiện đang nằm trong khu dân cư, nên phải tốn chi phí cao để xử lý môi trường đạt tiêu chuẩn môi trường khu dân cư theo các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Tiền thuê đất tại các khu vực nhà máy hiện nay được tính giá thuê đất mới rất cao ảnh hưởng đến giá bán và lợi nhuận hàng năm

Trên cơ sở đó, Công ty đề ra Kế hoạch phương hướng nhiệm vụ của năm 2021 như sau:

1. Mục tiêu kế hoạch năm 2021:

STT	Diễn giải	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ tăng trưởng
1	Sản lượng (tấn)	18.574	19.000	2%
2	Tổng Doanh thu (tỷ đồng)	624	710	14%
3	Lợi nhuận (tỷ đồng)	28,1	28	-

2. Kế hoạch đầu tư, mua sắm, sửa chữa bảo trì bảo dưỡng năm 2021:

Stt	Nội dung	Kế hoạch 2021 (đồng)	Ghi chú
1	Đầu tư, mua sắm lớn	4.094.079.864	
2	Sửa chữa, đại tu, bảo trì	3.184.780.000	
3	Mua sắm phụ tùng thay thế	2.923.157.000	
4	Bảo trì, bảo dưỡng, đăng ký, đăng kiểm, bảo hiểm xe	883.480.000	
Tổng cộng		11.085.496.864	

- Thực hiện khảo sát địa điểm mới có kế hoạch di dời nhà máy theo quy hoạch của Thành phố

3. Các giải pháp thực hiện:

Để ổn định thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong tình hình dịch bệnh, công ty chủ động thực hiện nghiêm túc các chỉ dẫn của Chính Phủ về công tác phòng chống dịch bệnh, kiểm soát và tuyên truyền cho người lao động thực hiện tốt 5K để bảo vệ sức khỏe cho người lao động và ổn định sản xuất.

Thực hiện tốt tiêu chí cung cấp sản phẩm đạt chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm và phù hợp theo yêu cầu khách hàng bằng việc kiểm soát triệt để trong quá trình sản xuất, kiểm tra chặt chẽ chất lượng nguyên vật liệu đầu vào và trong quá trình sản xuất.

Quản lý và giám sát chặt việc thực hiện định mức trong công tác sản xuất nhằm đảm bảo việc tiết kiệm chi phí sản xuất mang lại giá thành cạnh tranh.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, công tác thu chi, đảm bảo việc luân chuyển hiệu quả nguồn vốn.

Đầu tư cải tiến thiết bị phù hợp, dần hiện đại hơn, nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm nhân sự, giảm giá thành sản phẩm

Đầu tư hệ thống thị trường, tăng cường trong công tác quản lý, giám sát hoạt động có hiệu quả.

Tập trung hơn nữa trong công tác kiểm soát, đánh giá đúng theo chức năng nhiệm vụ đã được phân công và khả năng hoàn thành nhiệm vụ của từng cá nhân, bộ phận. Quan tâm, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Nghiên cứu, đề xuất các chính sách đãi ngộ phù hợp để giữ và thu hút lao động.

Trên đây là báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021, kính trình Đại hội .

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Hội đồng Quản trị, BKS – Để báo cáo
- Ban Tổng Giám Đốc – Để thực hiện
- Lãnh đạo các phòng ban – Để thực hiện
- Lưu VT.

VÕ VĂN ÚT